

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2022/ST – HNGĐ

Ngày 25 tháng 8 năm 2022

“V/v: Ly hôn và tranh chấp về nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A – TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Hằng

Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Trọng Anh và bà Trần Thị Tuyết Mai

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Toàn – Kiểm sát viên.

Ngày 25/8/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 104/2022/TLST – HNGĐ ngày 06/7/2022 về việc: “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 10/8/2022 giữa các đương sự:

**** NgU đơn:*** Chị Hồ Thị Thúy K – Sinh năm: 1986

Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn A, huyện A, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

**** Bị đơn:*** Anh Trịnh Công T – Sinh năm: 1970

Nơi cư trú: Số nhà 425, đường T, phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại phiên tòa, ngU đơn chị Hồ Thị Thúy K vắng mặt, nhưng trong đơn khởi kiện đề ngày 30/6/2022 và lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án chị Hồ Thị Thúy K trình bày:

Chị Hồ Thị Thúy K kết hôn với anh Trịnh Công T vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian, đến tháng 7 năm 2017 thì vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, ngU nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính cách không hợp nhau. Mặc dù vợ chồng đã cố gắng bàn bạc, thông cảm cho nhau để giữ hạnh phúc gia đình. Tuy nhiên, giữa vợ chồng vẫn

không tìm được tiếng nói chung. Do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên vợ chồng sống ly thân từ tháng 9/2018 cho đến nay. Hiện tại vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên vợ chồng thống nhất thỏa thuận yêu cầu Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An giải quyết ly hôn cho vợ chồng.

Về con chung: Vợ chồng có 2 người con chung là Trịnh Hồ Tô U – Sinh ngày 27/9/2016 và Trịnh Hồ Gia K – Sinh ngày 17/12/2018. Từ khi vợ chồng sống ly thân đến các con chung ở với chị K. Nay ly hôn vợ chồng thống nhất tiếp tục để các con chung cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng. Chị K không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ: Không có tài sản chung gì và không nợ ai. Nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại phiên toà, anh Trịnh Công T vắng mặt nhưng trong quá trình giải quyết vụ án anh Trịnh Công T trình bày:*

Anh Trịnh Công T kết hôn với chị Hồ Thị Thúy K và năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian đến tháng 7 năm 2017 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn tới mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên thường xuyên xảy ra tranh cãi. Mặc dù vợ chồng đã cố gắng sống hòa hợp nhưng vẫn không tìm được tiếng nói chung. Do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên vợ chồng sống ly thân từ tháng 9/2018 cho đến nay. Nay vợ chồng thống nhất yêu cầu Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An giải quyết ly hôn cho vợ chồng.

Về con chung: Có 01 con chung tên là Trịnh Hồ Tô U – Sinh ngày 27/9/2016 và Trịnh Hồ Gia K – Sinh ngày 17/12/2018. Từ khi sống ly thân đến nay các con ở với chị K. Nay ly hôn vợ chồng thống nhất để các con chung cho chị K tiếp tục nuôi dưỡng.

Về tài sản chung và nợ: Không có tài sản chung gì và không nợ ai. Nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại phiên Tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện A phát biểu ý kiến về vụ án và về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như sau:*

Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên HĐXX xét xử vụ án vắng mặt các đương sự là có căn cứ. Nhìn chung vụ án đã được thụ lý, điều tra và xét xử đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Điều 238; khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điểm a, điểm d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH.

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của ngU đơn cho chị Hồ Thị Hoài K được ly hôn với anh Trịnh Công T

Về con chung: Giao con chung Trịnh Hồ Tổ U – Sinh ngày 27/9/2016 và Trịnh Hồ Gia K – Sinh ngày 17/12/2018 cho chị Hồ Thị Thúy K trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Trịnh Công T.

Về án phí: Chị Hồ Thị Thúy K phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Anh Trịnh Công T là bị đơn trong vụ án, hiện đang cư trú tại phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh, theo quy định của pháp luật về thẩm quyền giải quyết vụ án thì Tòa án nơi bị đơn cư trú giải quyết vụ án. Tuy nhiên, anh Trịnh Công T và chị Hồ Thị Thúy K đã có văn bản thỏa thuận thống nhất yêu cầu TAND huyện A, tỉnh Nghệ An giải quyết vụ án. Nên Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An thụ lý giải quyết vụ án theo điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự là đúng quy định pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án, ngU đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đưa vụ án ra xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự là có căn cứ.

[2] *Về nội dung vụ án:*

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:*

Chị Hồ Thị Thúy K kết hôn với anh Trịnh Công T vào năm 2016 trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Hôn nhân hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Sau khi kết hôn, chị K và anh T chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian rất ngắn thì đến tháng 7 năm 2017 vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính cách không hợp nhau nên đã sống ly thân với nhau từ tháng 9/2018 cho đến nay. Trong quá trình sống ly thân chị K và anh T không liên lạc với nhau, không còn quan tâm đến nhau, hiện tại đã hết tình cảm với nhau nên chị K đã làm đơn yêu cầu ly hôn với anh T. Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù anh T không có mặt tại Tòa án để giải quyết nhưng anh T đã gửi cho Tòa án ý kiến là đồng ý ly hôn chị K.

Xét thấy mục đích của hôn nhân là cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc bền vững, trên cơ sở cùng nhau chăm lo cuộc sống hiện tại và tương lai. Nhưng giữa chị K và anh T đã sống ly thân nhiều năm, không yêu T, quý trọng, chăm sóc và giúp đỡ nhau, tình nghĩa vợ chồng không còn, mỗi người sống một nơi. Do đó hôn nhân giữa chị K và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung của

vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hồ Thị Thúy K là phù hợp với khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình và cũng phù hợp với ý kiến của anh T là cũng đồng ý ly hôn với chị K.

[2.2]. Về nuôi con chung:

Vợ chồng có 02 người con chung tên là Trịnh Hồ Tố U – Sinh ngày 27/9/2016 và Trịnh Hồ Gia K – Sinh ngày 17/12/2018. Từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay thì các con chung ở với chị K. Nay ly hôn chị K và anh T thỏa thuận để chị K tiếp tục nuôi dưỡng các con. Vì vậy, cần giao con Trịnh Hồ Tố U – Sinh ngày 27/9/2016 và Trịnh Hồ Gia K – Sinh ngày 17/12/2018 cho chị Hồ Thị Thúy K trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ theo khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình và cũng phù hợp với ý kiến của các đương sự.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị K không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh T.

[2.3]. Về tài sản chung và nợ:

Chị Hồ Thị Thúy K và anh Trịnh Công T khai không có tài sản chung gì và không nợ ai. Nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xét.

[2.4]. Về án phí: Chị Hồ Thị Thúy K phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng: Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm b khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 228; Khoản 1 Điều 238; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016.

2/ TU xử:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hồ Thị Thúy K và anh Trịnh Công T được ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao các con chung là Trịnh Hồ Tố U – Sinh ngày 27/9/2016 và Trịnh Hồ Gia K – Sinh ngày 17/12/2018 cho chị Hồ Thị Thúy K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Trịnh Công T.

(Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở).

3. Về án phí: Chị Hồ Thị Thúy K phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn (Đã nộp 300.000 đồng ngày 06/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND A;
- Chi cục THADS huyện A;
- UBND xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ;

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Lệ Hằng

